

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chiêu;

Bà Hoàng Thị TU.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Cao N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 5 năm 2004, tại Huyện Tràng Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N1 và bà Mỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 25/10/2022 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Thất Khê xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 2.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 10/02/2023 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Anh: Triệu Minh T, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nông Văn K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Chị Nông Thị Tố U, sinh năm 2006, vắng mặt.

Chị Hoàng Thị Vân A, sinh năm 1998, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/11/2022, Đinh Cao N đến phòng trọ của Triệu Minh T (là học sinh) thuê trọ tại Khu I, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định chơi. Khi thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc biển kiểm soát 12T1- 221.76 của T, bị cáo N nảy sinh ý định lừa mượn xe mô tô của T để mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân và trả nợ. Bị cáo Đinh Cao N đã hỏi T cho mượn xe mô tô với lý do mượn về nhà một lúc sẽ mang ra trả, sau khi mượn được xe N điều khiển xe mô tô đến gặp anh Nông Văn K, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh L và nói “em đang cần tiền, đặt xe ở đây cho em vay 1.500.000 đồng”, K hỏi xe của ai thì bị cáo N nói dối là “xe của em” nên K đồng ý cho bị cáo N vay tiền mặt 1.500.000 đồng, số tiền này bị cáo N đã mang đi trả nợ và chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 12 giờ ngày 29/11/2022, bị cáo N mượn được số tiền 1.500.000 đồng rồi đem tiền trả cho K và lấy xe đã cầm cố với K về phòng trọ của bạn gái là Nông Thị Tố U đang thuê trọ tại Khu I, Thất Khê, Tràng Định. Đến khoảng 12 giờ ngày 30/11/2022 bị cáo Đinh Cao N tiếp tục mang xe mô tô của Triệu Minh T đến gặp Nông Văn K cầm cố lấy số tiền 4.000.000 đồng, trong đó K dùng số tài khoản của mình là 8408205079690 chuyển vào số tài khoản 00260520048888 Ngân hàng cổ phần quân đội (MBbank) của Nông Thị Tố U số tiền 3.500.000 đồng, đưa tiền mặt là 500.000 đồng, sau đó bị cáo N sử dụng điện thoại của U đăng nhập vào tài khoản ngân hàng chuyển tiền toàn bộ số tiền đã mượn của K vào tài khoản ông Nguyễn Thành T, trú tại Khu M, thị trấn T, huyện T để đổi lấy tiền mặt chi tiêu. Ngày 02/12/2022 do đã chi tiêu hết tiền, bị cáo N tiếp tục hỏi K vay số tiền 2.000.000 đồng với lý do “chị gái sẽ chuyển tiền trả hộ”, K đã tin tưởng liền sử dụng số tài khoản 5150100769999 chuyển 600.000 đồng và sử dụng ứng dụng Viettelpay chuyển 1.400.000 đồng vào tài khoản của U cho bị cáo N vay. Ngày 09/12/2022 bị cáo N bị bạn tên là Sơn (không rõ địa chỉ cụ thể) đòi trả nợ, bị cáo N tiếp tục nhắn tin cho K vay thêm 1.000.000 đồng thì được K đồng ý và chuyển số tiền vào tài khoản của Nông Thị Tố U. Ngày 25/12/2022 do đi chơi không có tiền nên bị cáo N tiếp tục hỏi vay K số tiền 1.000.000 đồng, sau đó theo chỉ dẫn của bị cáo N, K sử dụng số tài khoản 8408205052766 của vợ là Hoàng Thị Vân A chuyển đến số tài khoản 226010500000 của Đinh Văn H (trú tại thôn B, xã T, huyện T) để bị cáo N đổi lấy tiền mặt. Có tiền bị cáo N sử dụng để trả nợ và chi tiêu nhân hết. Đến ngày 03/01/2023, Triệu Minh T thấy bị cáo N không đem chiếc xe về trả và biết được bị cáo N đã đem đi cầm cố lấy tổng số tiền 8.000.000 đồng nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an huyện Tràng Định.

Bản kết luận giá trị tài sản: 03/KL - HĐĐGTS, ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận: Xe mô tô

nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh đen bạc, BKS : 12T1- 221.76, số máy: JA39E2399079; số khung RLHJA3921MY276802 có giá trị là: 12.250.000 (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Cao N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Người bị hại anh Triệu Minh T trình bày: Tài sản bị lừa đảo, nay anh T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả đầy đủ cho anh nên anh T không có yêu cầu gì thêm, yêu cầu xử lý bị cáo Đinh Cao N theo quy định của Pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn K vắng mặt tại phiên tòa là do bận công việc. Tuy nhiên ngày 23/5/2023 đã có biên bản thỏa thuận về trả tiền giữa mẹ bị cáo là bà Mỗ Thị H với chị Hoàng Thị Vân A là vợ của anh Nông Văn K, mẹ của bị cáo N đã tự nguyện trả tiền thay cho bị cáo N, cho chị Hoàng Thị Vân A tổng số tiền bị cáo cầm cố với anh K là 8.000.000 đồng và có biên nhận giao nhận tiền, bên nhận tiền đã nhận đầy đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo thừa nhận lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân hết, nay chiếc xe mô tô Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Định đã thu hồi trả cho anh T, còn số tiền bị cáo cầm cố với anh K mẹ của bị cáo đã trả cho bên anh K đầy đủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Cao N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Cao N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả chiếc xe mô tô BKS: 12T1-22176 cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận gia đình bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự thỏa thuận bồi thường xong, do vậy không xem xét.

Trong phần tranh luận: Bị cáo, bị hại, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; tại phiên tòa vắng mặt anh Nông Văn K là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng chị Nông Thị Tổ U người làm chứng. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, xét thấy vắng mặt người liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cụ thể: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 19 giờ ngày 28/11/2022, bị cáo Đinh Cao N nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã dùng thủ đoạn gian dối là hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Xanh – Đen - Bạc, biển kiểm soát 12T1- 221.76 của Triệu Minh T để đi về nhà nhưng thực chất là đem đi cầm cố với anh Nông Văn K lấy số tiền là 8.000.000 đồng. Qua định giá chiếc xe mô tô có giá trị là: 12.250.000 đồng. Như vậy Cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đinh Cao N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, bị cáo đã bỏ học, lười lao động, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để cầm cố lấy tiền phục vụ lợi ích tiêu sài của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không có tiền án, chưa bị lý hình sự; tiền sự: Có 01 tiền sự ngày 25/10/2022 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Thất Khê xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 2.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gai đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo không có tài sản.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã thu hồi chiếc xe mô tô BKS: 12T1-221.76 cho bị hại.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ngày 23/5/2023 gia đình bị cáo đã thỏa thuận với gia đình anh K bồi thường đầy đủ cho anh K số tiền cầm cố tài sản 8.000.000 đồng.

[9] Đối với anh Nông Văn K, cho bị cáo Đinh Cao N cầm cố xe mô tô để mượn tiền và chuyển khoản tổng số tiền 8.000.000 đồng cho bị cáo N mượn, do K không biết chiếc xe máy là tài sản của người khác mà bị cáo N mang đến cầm cố. Do vậy không có căn cứ xử lý hình sự.

[10] Đối với chị Nông Thị Tố U, anh Nguyễn Thành T và anh Đinh Văn H do quen biết đã cho bị cáo Đinh Cao N mượn tài khoản để thực hiện các giao dịch chuyển tiền, rút tiền, tuy nhiên không biết bị cáo N thực hiện các giao dịch đó với ai và cũng không được chia tiền từ các giao dịch trên nên không có căn cứ xử lý.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Đinh Cao N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Cao N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Cao N 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 10/02/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 21/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho anh Triệu Minh T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh đen bạc, BKS : 12T1-221.76, số máy: JA39E2399079; số khung RLHJA3921MY276802 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô.

5. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ngày 23/5/2023 gia đình bị cáo đã thỏa thuận với gia đình anh K bồi thường đầy đủ cho anh K số tiền cầm cố tài sản 8.000.000 (tám triệu) đồng.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Cao N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND huyện Trảng Định;
 - Công an huyện Trảng Định;
 - Chi cục THADS huyện Trảng Định;
 - Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
 - Bị hại (theo địa chỉ);
 - Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đã ký

Bàn Văn Tiễn